**PHIẾU KHẢO SÁT**

**CUNG - CẦU CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO NĂM 2023**

*(Kèm theo Công văn số 2079/BKHCN-ƯDCN ngày 30/6/2023 của Bộ Khoa học và Công nghệ)*

**I. THÔNG TIN CHUNG**

**1.** Tên tổ chức/doanh nghiệp:

- Địa chỉ:

- Người liên hệ:

- Di động:

- Email:

- Website:

**2.** Năm thành lập:

**3.** Ngành nghề: ☐ Sản xuất ☐ Dịch vụ ☐ Khác

**4.** Lĩnh vực hoạt động:

**II. THÔNG TIN VỀ CUNG - CẦU CÔNG NGHỆ**

**II.1 Nguồn cung công nghệ sẵn sàng chuyển giao**

**5.** Kết quả/sản phẩm của hoạt động nghiên cứu và phát triển

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Đơn vị** | **Tổng số** | **Ghi chú** |
| **1.** Số công nghệ mới/cải tiến đã được tạo ra/nâng cấp đến năm 2023. | Công nghệ |  | Vui lòng gửi kèm danh sách công nghệ |
| **2.** Số công nghệ đã được đưa vào sản xuất hoặc thương mại hóa | Công nghệ |  | Vui lòng gửi kèm danh sách công nghệ sẵn sàng chuyển giao |
| **-** Số công nghệ mới | Công nghệ |  |  |
| **-** Số công nghệ cải tiến | Công nghệ |  |  |
| **-** Số công nghệ nâng cấp | Công nghệ |  |  |
| **3.** Doanh thu từ các hợp đồng chuyển giao công nghệ/kết quả nghiên cứu. | Triệu đồng |  |  |

**6.** Thông tin chi tiết về công nghệ/thiết bị[[1]](#footnote-1)

**6.1.** Tên công nghệ (quy trình/thiết bị/sản phẩm): …………………………………………………

**6.2.** Công nghệ thuộc lĩnh vực: ……………………………………………………………………

**6.3.** Công nghệ thuộc quốc gia: …………………………………………………………………

**6.4.** Tính mới hoặc ưu việt của công nghệ: …………………………………………………..……

**6.5.** Phạm vi ứng dụng: ………………………………………………………………………. ……

**6.6.** Mô tả chi tiết về Công nghệ/Quy trình công nghệ (*mô tả hoặc có file tài liệu kèm theo*):

**6.7**. Thông số kỹ thuật: ……………………………………………………………………..

**6.8**. Khả năng ứng dụng: ……………………………………………………………………

Đã có ứng dụng.

Ứng dụng tại: ………………………………………………………………

Chưa.

Công nghệ có khả năng ứng dụng tại: …………………………………………………

**6.9**. Tác động môi trường:

Sản xuất sạch hơn (Cleaner production)

Tiết kiệm năng lượng (Energy efficiency)

Tái chế chất thải (Waste utilization)

Không tác động đến môi trường (Not applicable)

Khác (Other)

**6.10**. Tình trạng phát triển công nghệ:

Thiết kế (Design)

Mẫu quy mô phòng thí nghiệm (Laboratory Model)

Sản xuất thử (Pilot Plan)

Thử nghiệm thương mại hóa (Commercial Prototype)

Công nghệ đang được sử dụng rộng rãi (Fully Commercialize)

**6.11**. Thông tin về SHTT

Nộp đơn đăng ký Số đơn: Ngày nộp:

Đã được cấp sáng chế Số: Ngày cấp:

Giải pháp hữu ích Số: Ngày cấp:

Kiểu dáng công nghiệp

Nhãn hiệu

Chưa đăng ký

**6.12**. Hình thức chuyển giao (Transfer Term):

Chìa khóa trao tay (Turkey Plant)

Cung cấp thiết bị (Equipment Supply)

Tư vấn (Consultancy)

Liên doanh (Joint Venture)

Dịch vụ kỹ thuật (Technical Services)

Li-xăng công nghệ (Technology Licensing)

Tìm kiếm các đối tác (Research Partnerships)

Hình thức khác. Cụ thể:

**6.13**. Các thông tin/yêu cầu khác của chủ sở hữu (nếu có):

**6.14**. Ước tính giá công nghệ (do chủ sở hữu ước tính): ............triệu đồng.

**II.2 Nhu cầu công nghệ**

**7.** **Tên công nghệ yêu cầu** (*Xin nêu cụ thể*):

☐ Trong nước ☐ Nước ngoài: (*Xin nêu tên nước)*

**8**. **Nhu cầu công nghệ**:

|  |  |
| --- | --- |
| ☐ Tìm hiểu thông tin  ☐ Tư vấn  ☐ Hợp tác nghiên cứu  ☐Nhu cầu khác:…………… | ☐ Hoàn thiện công nghệ  ☐ Tiếp nhận, chuyển giao, đổi mới công nghệ  ☐ Đầu tư tài chính |

**9. Mong muốn hỗ trợ từ nhà cung cấp công nghệ**:

|  |  |
| --- | --- |
| ☐ Giới thiệu công nghệ | ☐ Sản phẩm mẫu, demo |
| ☐ Hồ sơ công nghệ | ☐ Nghiên cứu khả thi công nghệ |
| ☐ Mô hình thử nghiệm | ☐ Loại khác (nêu cụ thể) |

**III. NHU CẦU ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ HỢP TÁC ĐỒNG ĐỔI MỚI SÁNG TẠO NĂM 2023**[[2]](#footnote-2)

**III.1. Nhu cầu đổi mới sáng tạo**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Nội dung** | **Có** | **Không** | **Cụ thể nhu cầu** |
| 1 | Đổi mới sản phẩm (Tổ chức/doanh nghiệp có dự kiến đưa ra sản phẩm mới hoặc sản phẩm được cải tiến) |  |  | *(Tên sản phẩm)* |
| 2 | Đổi mới quy trình sản xuất kinh doanh (Tổ chức/  doanh nghiệp) dự kiến đưa vào áp dụng quy trình sản xuất kinh doanh mới/quy trình được cải tiến ở các khâu: |  |  | *Cụ thể về phương thức thực hiện (Đầu tư công nghệ mới, nâng cấp máy móc, thiết bị, thuê chuyên gia, tiếp nhận chuyển giao công nghệ, ….)* |
| - | *Phương pháp sản xuất, chế biến sản phẩm của tổ chức/doanh nghiệp.* |  |  |
| - | *Phương pháp logistic, vận chuyển hoặc phân phối nguyên vật liệu đầu vào, thành phẩm* |  |  |
| - | *Tiếp thị và bán hàng* |  |  |
| - | *Hệ thống thông tin và truyền thông* |  |  |
| - | *Quản lý và hành chính* |  |  |
| - | *Phát triển sản phẩm và quy trình SXKD.* |  |  |
| 3 | Nhu cầu khác (nếu có). |  |  |  |

**III.2. Nhu cầu hợp tác đồng đổi mới sáng tạo**

1. Tên dự án/ý tưởng đổi mới sáng tạo

2. Tính cấp thiết:

3. Lĩnh vực/công nghệ chính:

4. Tổ chức/đối tác phối hợp (Ghi tên tổ chức, doanh nghiệp ở nước ngoài nếu có):

5. Mô tả sản phẩm hoặc công nghệ dự kiến được hình thành hoặc phát triển trong dự án:

6. Đặc điểm khác biệt hoặc ưu việt của sản phẩm hoặc công nghệ mà dự án dự kiến đem lại?

7. Hệ thống/giải pháp tương tự trên thị trường trong nước/quốc tế (nếu có)

8. Mô tả việc hợp tác với các đối tác quốc tế dự kiến sẽ mang lại lợi ích như thế nào cũng như việc sẵn sàng đầu tư cho hoạch định tăng trưởng của tổ chức/doanh nghiệp

9. Dự kiến hiệu quả mang lại của dự án

10. Đối với sản phẩm, đâu là thị trường mục tiêu và nhu cầu của thị trường về quy mô, khách hàng, thị trường ngách và phạm vi địa lý?

Đối với kết quả nghiên cứu sẵn sàng thương mại hóa/công nghệ hoàn thiện vui lòng dự kiến kế hoạch thương mại hóa?

11. Mô tả tác động của dự án:

12. Đầu mối liên hệ của tổ chức/doanh nghiệp liên quan tới nghiên cứu phát triển và đổi mới sáng tạo:

- Hợp tác đồng đổi mới sáng tạo là:

- Các đối tác là:

13. Hình thức hợp tác: Hợp tác đầu tư công nghệ ☐ Hợp tác nghiên cứu ☐

14. Đề xuất kiến nghị khác (nếu có):

***Xin trân trọng cảm ơn Quý đơn vị đã cung cấp thông tin***

|  |  |
| --- | --- |
|  | **Xác nhận của Tổ chức/doanh nghiệp**  *( Ký tên, đóng dấu)* |

1. Thông tin này sẽ được sử dụng cho mục đích kết nối cung cầu công nghệ và tham gia trình diễn tại sự kiện quốc gia Techconnect and Innovation Vietnam 2023 theo hình thức trực tiếp hoặc online. [↑](#footnote-ref-1)
2. Thông tin chi tiết vui lòng liên hệ Bà Nguyễn Thị Thu Hằng, Trưởng phòng Hợp tác quốc tế và chuyển giao công nghệ, sđt 0974.375.888; email csdm@most.gov.vn. [↑](#footnote-ref-2)